KIỂM TRA NGHỀ TRỒNG RỪNG 11

Câu 1: Trong kĩ thuật bứng cây rễ trần đi trồng cần nhẹ nhàng, bứng đến đâu xếp ngay vào dụng cụ vận chuyển nhằm mục đích

A. để cây trồng nhanh ra hoa.

B. để cây nhanh lớn.

C. tránh làm cho rễ cây tổn thương.

D. cây mau bén rễ.

Câu 2: Kích thước bầu cây to nhỏ phụ thuộc vào

A. tuổi cây.

B. giống cây.

C. nơi trồng rừng.

D. kĩ thuật bứng.

Câu 3: Nếu cự li vận chuyển xa, thời tiết không thuận lợi thì khi vận chuyển cây cần lưu ý

A. gói cây trong các bao bì mềm, thùng cố định, hồ rễ trước khi bao gói.

B. xếp cây trực tiếp vào dụng cụ chuyển chở.

C. sau khi vận chuyển đến nơi trồng thì phai hồ rễ cây.

D. xếp các cây con không cùng kích cỡ rồi bao gói.

Câu 4: Trồng rùng toàn diện là phương thức

A. trồng rừng kết hợp với cây tái sinh tự nhiên.

B. trồng rừng trên toàn bộ diện tích trồng rừng, do con người và không có sự tham gia của cây con tái sinh tự nhiên.

C. trồng rừng trên toàn bộ diện tích trồng rừng, do con người và có sự tham gia của cây con tái sinh tự nhiên.

D. trồng cây rừng dưới tán rừng.

Câu 5: Các phương pháp trồng rừng gồm:

A. Trồng cây rừng bằng gieo hạt thẳng, trồng rừng trên toàn bộ diện tích trồng rừng.

B. Trồng rừng trên toàn bộ diện tích trồng rừng, trồng cây rừng bằng cây con.

C. Trồng cây rừng bằng gieo hạt thẳng, trồng rừng kết hợp với cây tái sinh tự nhiên.

D. Trồng cây rừng bằng gieo hạt thẳng, trồng cây rừng bằng cây con.

Câu 6: Trồng rừng bằng gieo hạt thẳng có ưu điểm nào sau đây?

A. Tiết kiệm hạt giống.

B. Giảm chi phí tạo cây con ở vườn ươm.

C. Tỉ lệ thành rừng cao.

D. Không yêu cầu về khí hậu và đất tốt.

Câu 7: Các bước làm đất trồng cây rừng theo thứ tự là:

A. Phát dọn thực bì → Xác định nơi đào hố→ Đào hố→ Bón lót→ Lấp hố.

B. Phát dọn thực bì → Xác định nơi đào hố→ Đào hố→ Lấp hố → Bón lót.

LIVEWORKSHEETS

C. Xác định nơi đào hố→ Phát dọn thực bì → Đào hố→ Bón lót → Lấp hố .

D. Xác định nơi đào hố→ Phát dọn thực bì → Đào hố→ Lấp hố → Bón lót.

Câu 8: Chọn loài cây trồng và chhonj đất trồng thích hợp, chăm sóc tốt để nâng cao tính chống chịu của của cây rừng là nội dung biện pháp nào sau đây?

A. Phòng, trừ bằng kĩ thuật lâm nghiệp.

B. Phòng, trừ bằng phương pháp vật lí, cơ giới.

C. Phòng, trừ bằng biện pháp sinh học.

D. Phòng, trừ bằng hóa học.

Câu 9: Nội dung nào dưới đây giống nhau ở cả hai giải pháp lâm sinh để phục hồi rừng?

A. Bảo vệ rừng nghiêm ngặt.

B. Tra dặm ở những nơi tái sinh kém.

C. Trồng bổ sung.

D. Phát cây bụi, thảm tươi, dây leo chèn ép cây tái sinh.

Câu 10: Nội dung nào dưới đây không thuộc các khâu chăm sóc rừng trồng?

A. Làm cỏ, xới đất.

B. Bón thúc, trồng dặm.

C. Bảo vệ rừng trồng.

D. Chăn thả gia súc.

LIVEWORKSHEETS